

trừng phạt một cách thân ái nên chỉ vung tay rất nhẹ. Nếu nàng quyết tâm, Văn Bình có thể phải húp cháo một tuần.

Tuy không đau, Văn Bình vẫn bàng hoàng. Cái tát thần tốc của Simon vừa hé cho chàng thấy sự thật. Nghĩa là nàng rất giỏi võ. Nàng phải tập luyện lâu năm mới đạt tới sức nhanh phi thường này.

Đột nhiên Văn Bình nhìn thẳng vào mắt Simon.

Đôi mắt to và đen của nàng vẫn trong veo. Nàng vẫn giữ lại trên miệng, trong mắt chất liệu hồ đầy thi vị của giai nhân muốn thuở.

Simon ôm chầm lấy chàng. Rồi nàng phá lên cười. Văn Bình cũng cười theo.

Tiếng cười kỳ lạ của đôi trai gái chìm trong tiếng nhạc hiện sinh vừa trỗi dậy ồn ào và giục dã trong xóm thanh lâu Đồng Pha Lan...

## VI

### Bóng tối Đồng Pha lan

—o—o—o—

Đồng Pha lan, 24 giờ đồng hồ sau.

Nếu các khu yên hoa trên thế giới mở cuộc tranh tài về bóng tối, thì Đồng Pha lan phải đoạt vương miện.

Thật vậy, Đồng Pha lan là thiên đường dạ lạc chứa nhiều bóng tối nhất. Hải cảng Hãm bua ở Đức quốc khét tiếng năm châu về con đường độc đáo, gồm toàn cửa hàng bán vui, với người đẹp bằng xương bằng thịt chia nhau ngồi trưng bày trong cửa kính, song lại quá sáng, ở đâu cũng có ánh đèn, ánh đèn rực rỡ làm mọi người chói mắt và sượng sùng.

Khu Mông mác của Ba lê, cũng như khu Sôhơ ở Luân đôn có ít ánh sáng hơn, nhưng vẫn còn những ngọn đèn hiệu kỳ và trắng trợn. Muốn tìm bóng tối đồng lõa, khách du quốc tế bắt buộc phải tới Đồng Pha lan.

Đồng Pha lan là một tiểu thị trấn nằm dọc bên hông thủ đô Vạn tượng. Khách du tới nơi, không qua những xa lộ tráng xi-măng trơn bóng trên xe Hoa kỳ Cadillac, hoặc bước vào thang máy bấm nút tối tân, mà là i ạch xam lờ trên con đường đất đỏ, lồi lõm, ngoằn ngoèo, luôn luôn ngập nước mưa và bùn đất sét. Vũ trường, quán giải phiền toàn là nhà trệt nằm giữa vườn rộng, kiến trúc đơn sơ, trang trí giản dị.

Đặc điểm của Đồng Pha lan là bóng tối.

Ở đâu cũng thấy bóng tối. Đường từ trung tâm thành phố xuống Đồng Pha lan hoàn toàn tối om, hai bên không những không có cột điện, nhà cửa lại thưa thớt và diu hiu nữa. Đột nhiên, đèn nê-ông hiện lên như sao sa. Rồi vụt tắt. Tất cả chìm vào bí mật.

Sàn nhảy và quầy rượu chỉ sáng hơn ngoài đường một chút. Trai gái có thể tình tự tha hồ, lính kiểm tặc không bao giờ léo hánh tới. Và lại, Vạn tượng là một trong các thủ đô không có đội kiểm tặc. Ngủ vững Lào dường như không có luôn cả danh từ công xúc tu xỉ mà người Việt đưa vào đạo luật chạy tình tình yêu.

Vào đến nhà trong thì bóng tối còn nhiều, còn đầy đặc, còn bí mật hơn nữa. Sáng nhất là bóng đèn 5 nến tù mù trên bàn đêm, không đủ chiếu lên cái mùng trắng luôn luôn rủ xuống giường. Trừ phi khách đòi hỏi, người đẹp thường tắt ngọn đèn duy nhất này. Mọi việc đều diễn ra trong bầu không khí đen thui như mực tàu.

24 giờ đồng hồ sau, Văn Bình lại lao đầu vào bóng tối Đồng Pha lan.

Không hiểu sao chàng lại lập tổng hành doanh tại đó. Có lẽ vì thành phố Vạn tượng buồn như trấu cấn, quanh đi quẩn lại cũng mấy con đường nhỏ xíu, xiêu vẹo, gỗ ghề, mấy lữ quán chật chội, ọp ẹp, tiêu tụy, mấy cô gái ngồi trầm ngâm sau quầy hàng, mặt buồn thiu, thân thể gầy nhom, ngực Omega hạng dẹt nhất, chân khủng khuỳnh, da đen và mốc một cách kinh khủng. Nhưng có lẽ vì Sulô hẹn chàng.

Đêm qua, chàng suýt nghệt thở trong gian phòng tí hon gần quán rượu New Bamboo Bar. Simon không cho phép chàng về khách sạn. Nàng giữ riết chàng lại, và kéo chàng tới sào huyết nên thơ này. Chàng lục đục trên giường cho đến sáng rõ.

Khi ấy Simon mới chịu cho chàng chợp mắt. Lần đầu tiên, điệp viên bách chiến, bách thắng Z.28 bị thua đậm. Trên thực tế, chàng đã thảm bại từ 3 giờ sáng, nghĩa là đúng một giờ sau khi hai người đóng cửa. Chàng van xin Simon nhưng nàng quyết hành hạ chàng cho bõ ghét.

Kết quả là Văn Bình ngủ li bì đến xế trưa mới dậy. Nghĩ đến cái hẹn với Sulô chàng lồm cồm bò dậy, không kịp xúc miệng, rửa mặt và chải lại mở tóc phiến loạn, kêu tắc xi trở về Constellation. May thay, chàng không lỡ hẹn.

Gặp Sulô xong, chàng lại cảm thấy hai mắt riu lại. Chàng chỉ kịp ăn đĩa trứng gà ốp-la (xin nhờ rằng trứng gà là xa xỉ phẩm ở Vạn tượng, vậy mà Văn Bình làm một hơi 6 quả) rồi để nguyên quần áo, nằm lãn chiêng trên giường, kéo giấc ngủ thứ hai.

Chàng tỉnh dậy thì trời xam tối.

Một phong thư màu xanh được luôn sẵn

dưới gối. Mở ra, chàng nhận ra tuồng chữ viết uyển chuyển và khí ái của Simon.

Nàng viết như sau :

Anh của em.

Xin anh tha lỗi. Sáng nay, anh thức dậy không gặp em vì em phải đi rất sớm. Em đi từ 6 giờ. Hồi chiều, em trở lại hỏi bà chủ thì nghe nói là anh ngủ đến gần 1 giờ mới dậy.

Em hy vọng sẽ gặp lại anh đêm nay, hoặc chậm lắm là đêm mai. Đừng giận em, anh nhé...

Anh ơi, đàn ông các anh xoàng quá, em tưởng anh tài ba hơn thiên hạ, ngờ đâu anh chỉ là chiến sĩ tầm thường. Anh phản đối ư? Vâng, em sẵn sàng chờ anh phục hận. Tuy nhiên, em hoàn toàn tin tưởng rằng lần sau, nếu hai đứa mình còn được gặp nhau, anh sẽ thua em sát ván. Và lần này, anh không được vụng múa chèo đất lệch nữa, nghe chưa?

Tha thiết yêu anh,

Simon.

Văn Bình ngồi yên hồi lâu với bức thư trên đùi. Đọc đường xuống Đồng Pha lan, chàng tiếp tục thờ thần như người mất hồn. Simon nói đúng không sai một li : chàng đã thua nàng không còn manh giáp. Thế mà từ bao năm nay chàng vẫn tự hào là coi đàn bà như cỏ rác.

Văn Bình đậu xe ở cuối xóm, và đi bộ vào tòa nhà kiểu xưa ở gần bụi tre um tùm.

Trời đã tối hẳn. Tuy nhiên, Đồng Pha lan chưa thật sự thức dậy. Những ngọn đèn tù mù đầu tiên được mở sáng song các giàn nhạc giặt gân chưa xuất hiện trên bục gỗ.

Văn Bình xô cổng bước vào.

Ngõ ngoài cổng chỉ có một cái biển nhỏ màu trắng.

chữ đỏ hoét : Love. Love là Tình yêu, Văn Bình hy vọng gặp những cô gái nhỏ nhắn và xinh xắn ban phát tình yêu trong khu trại vắng vẻ này.

Song người chàng gặp đầu tiên lại là cụ già, lom khom. Cụ vồng tay chào chàng, nói bằng tiếng Quảng đông trơn tru :

— Thưa, ông là bạn của ông Sulô?

Văn Bình gật đầu :

— Phải.

— Xin lỗi, ông đến hơi sớm. Ông Sulô hẹn 8 rưỡi.

— Tôi đến sớm phiền không bà?

— Thưa ông không. Chỉ sợ ông chê các em của tôi thôi. Nếu ông chấp nhận thì đến càng sớm, càng tốt. Quán Love của tôi tiếp khách suốt ngày đêm không nghỉ.

Văn Bình suýt bật cười vì lời rao hàng nhanh nhẩu của cụ già người tàu. Song chàng cố giữ vẻ nghiêm trang :

— Sẵn sàng. Bà mời họ ra đây.

Hai mắt cụ già mở rộng, có vẻ ngạc nhiên quá đỗi. Dường như cụ mới nghe dạ khách nói như vậy lần đầu tiên. Thấy chàng cũng ngạc nhiên, cụ rón rén ngồi xuống bên cạnh Văn Bình, giọng nhỏ nhẹ :

— Ông Sulô đã nói rõ với ông chưa?

Văn Bình hỏi :

— Nói về chuyện gì?

— Chuyện quán Love.

— Không. Sulô chỉ dặn tôi xuống đây ngồi chờ, và nói là ở đây có nhiều thú vui đặc biệt độc nhất

— Thưa vâng.

Mụ đầu tần ngần một phút rồi nói, giọng hơi bối rối :

— Thưa, ông Sulô có nói thêm gì nữa không ?  
Văn Bình buông thông :

— Không.

— Thưa, vậy tôi khó nói quá.

— Chẳng có gì khó cả. Thú vui cũng như món ăn, bà giới thiệu lần lượt cho tôi chọn lựa. Các em của bà từ Hồng Kông tới phải không ?

— Thưa không.

— Từ Saigon tới ?

— Cũng không.

— Vậy ở đâu tới ? Tôi vốn ghét những bà chủ lì lòi...

Sulô đã xuất hiện kịp thời để cứu mụ đầu. Khác mọi đêm, gương mặt hắn đượm vẻ nghiêm trang. Hắn kéo ghế ngồi xuống bàn Văn Bình, và xua tay ra lệnh :

— Bắt đầu chưa ?

Mụ đầu cúi đầu :

— Thưa rồi.

Sulô nói :

— Đưa chúng tôi vào.

Văn Bình theo Sulô qua cái sân rộng thấp thoáng ánh đèn xanh đỏ. Những chiếc đèn giấy xinh xắn và nhỏ bé gọi cho chàng nhớ xóm thanh lâu thị vị ở Đông kinh. Chàng hỏi Sulô :

— Chúng mình đi đâu ?

Sulô đáp :

— Coi xinê.

— Xinê ? À, tôi hiểu rồi. Loại xinê này Vạn

tượng chán chết.

— Anh làm rồi. Ở đây có rất nhiều cuốn phim mới lạ và táo bạo, từ Nhật và Thụy điển gửi tới. Chắc anh đã biết phụ nữ Thụy điển tự do nhất thế giới. Quán Love này là sào huyệt của những thú vui tân kỳ. Ngày cũng như đêm, khách tha hồ xem chiếu bóng đặc biệt Chiếu dài viên đều là đàn ông giả đàn bà, cũng mặc xiêm y và trang điểm lộng lẫy như đàn bà thật thụ. Họ có nhiệm vụ cung phụng cho nam giới mắc bệnh đồng tính luyến ái.

— Tại sao chúng mình chui vào đây ?

— Vì như anh đã biết, bệnh homosexual thường là bệnh của các nhà ngoại giao thần kinh căng thẳng, nhất là những kẻ xa nhà, không mang vợ con theo. Phần lớn nhân viên ngoại giao thuộc khối Nga-Hoa ở đây đều bị đồng tính luyến ái. Họ dùng quán Love làm câu lạc bộ...

— Việc này không liên quan đến đệ nhị tham vụ Hoài Thanh. Như anh đã hứa, tôi chỉ muốn gặp hắn. Còn chuyện khám phá những bí mật của xóm Đồng Pha lan, chẳng hạn coi xi nê con heo, và tới thăm động tiên của bọn ái nam, ái nữ, yêu cầu để dành đến khi khác...

— Anh chưa gặp Hoài Thanh mà là gặp người khác.

— Ai ?

— Nhân viên tòa đại sứ Bắc Việt, kẻ thường giúp tôi theo dõi hành vi của Lê văn Hiến.

— Đàn ông hay đàn bà ?

— Đàn ông.

— Hắn hoạt động cho mình lâu chưa ?

— Khá lâu. Dựa vào tin tức của hắn, tôi đã báo

cáo về Saigon cho ông tổng giám đốc.

- Lương bổng ?
- Tôi trả hạn theo việc.

Hai người bước qua một bụi cây um tùm. Sulô chỉ bên trái :

— Họ chiếu xi-nê ở đó. Mụ chủ kiếm tiền nhiều như nước. Mới lập nghiệp được nửa năm mà mụ đã sắm được biệt thự lầu rộng như đại lâu đài và xe Mercedes tự động. Nếu không gấp gáp, mời anh vào xem một lát. Cuốn phim đang chiếu này tuyệt hay. Tôi cam đoan là xem xong anh sẽ không muốn quay về Sài Gòn nữa.

— Anh tuyên truyền cũng hay không kém. Sao anh chưa mở rạp xi-nê để cạnh tranh ?

— Ô, chụp ảnh như tôi cũng đủ lắm tiền rồi. Hầu hết phòng ngủ ở đây đều có cửa bí mật để vờ vận ống kính 0,95 của máy ảnh 24x36. Chụp bằng phim hồng ngoại. Nếu là xen giạt gân thì bán được hàng chục ngàn một cái phim. Còn là cảnh ngoại tình thì ba, bốn trăm ngàn còn ít.

— Nhân viên của anh đang chờ ở đâu ?

— Đứng anh là con người đàn anh giàu có lắm. Nếu anh không là thanh niên bất lực...

— Cả hai.

— Xi-nê ở đây chiếu suốt ngày đêm. Hết một phim thì ngừng lại 15 phút. Nhân viên của tôi vào rạp từ chiều, đứng 8 g 30, hẳn sẽ bước ra.

Sulô lặng thinh. Tiếng lá rơi xào xạc. Văn Bình nghe được cả tiếng thì thầm của khu rừng kế cận. Chàng lạnh lùng rút thuốc lá Salem, châm lửa hút.

Đột nhiên Sulô bấm cánh tay chàng :

— Kia, hẳn đã ra.

Văn Bình hỏi Sulô :

— Tên hẳn là gì ?

— Anh hãy gọi hẳn là Ngọc. Hồ Ngọc. Dĩ nhiên tên thật của hẳn không phải là Hồ Ngọc, cũng như tên thật của anh không phải là Hoàng Lương, thông tin viên báo Buổi Trưa.

— Anh biết tên thật của tôi không ?

— Không. Và lại, người Lào chúng tôi không thích xen vào đời tư của thiên hạ. Tên thật của anh là gì, tôi không nên biết thì hơn. Biết nhiều thêm lụy vào thân.

Người lạ rảo bước lại chỗ Văn Bình đứng. Sulô huyết sáo. Người lạ dừng lại. Vì trời tối, Văn Bình không thể nhận ra diện mạo của hẳn. Sulô kéo hẳn lại gần :

— Giới thiệu với anh, đây là bạn tôi. Anh cứ tự do thảo luận, đừng ngại gì cả.

Văn Bình cất tiếng :

— Yêu cầu anh Hồ Ngọc cho biết thêm chi tiết về vụ Hoài Thanh và Thiên Hồng.

Bóng đen đáp :

— Theo chỉ thị của Sulô, tôi đã tiếp xúc với họ. Tình hình có lẽ đã chín muồi. Ông đại sứ một mực cho rằng Hoài Thanh phản bội.

— Còn Thiên Hồng ?

— Nàng khóc nức nở hai ngày nay.

— Liệu họ chịu theo mình không ?

— Tôi tin là có. Nếu không gặp trở ngại giờ chót, công việc có hy vọng được hoàn tất nội đêm nay.

Hồ Ngọc đưa cho Văn Bình một bao diêm giọng nói thấp hẳn xuống :

— Tôi đã ghi kỹ trong này. Yêu cầu anh nghiên cứu và tùy nghi xử dụng. Trân trọng chào anh.

HỒ Ngọc rón rén bước nhanh vào phòng tối. Văn Bình nhìn theo, về mặt băng khuôn. Sulô vỗ vai chàng :

— Anh còn cần tôi nữa không ?

Văn Bình thần thờ :

— Cảm ơn anh. Như vậy đã đủ rồi. Từ phút này trở đi, tôi sẽ hành động một mình. Anh nên qua Thái nghỉ mát một vài tuần. Sau khi Hoài Thanh biến khỏi tòa đại sứ Bắc Việt, khi ông khi ở đây chắc chắn sẽ khó thở. Anh cần thêm bao nhiêu tiền tôi sẽ yêu cầu ông Hoàng gửi sang Vọng Các cho anh.

Sulô cười sung sướng :

— Tôi không dám vòi vĩnh nhiều. Chỉ xin ông Hoàng 5 ngàn. 5 ngàn đô la chuyển vào trương mục của tôi tại ngân hàng Tokyo Vọng các.

Văn Bình chia tay bắt

— Chúc anh thượng lộ bình an.

Sulô quay gót. Văn Bình đứng yên một lát bên bụi cây rậm rạp rồi bước theo ra ngoài.

Nền trời trong và cao. Những đám mây đen báo hiệu cơn giông hồi tối đã loáng dần, nhường cho mảnh trăng thượng tuần non trẻ lộ đầu ra khỏi những vòng tròn trắng sữa, êm ái và xôm xốp như bông gòn.

Toàn khu thanh lâu Đồng Pha lan được dát một nếp bạc óng ánh ngoạn mục. Dãy đèn giấy xanh đỏ của quán Love lùi dần phía sau. Văn Bình tiến vào rừng ánh sáng và thanh âm hỗn loạn của những tiệm nhảy đang ưỡn ẹo trong nhạc Jazz và

truyện huyết kỳ ngả nghiêng.

Văn Bình thấy lại hàng chục gương mặt bị phấn quoa thuốc, hàng chục người đàn bà dùng toàn lông mi giả, tóc giả, răng giả và cao su giả, bên cạnh những cửa bầu độc đáo nhập cảng đặc biệt từ Hồng Kông, da dẻ nõn nà và bóng loáng như ruột trái vải Đại Loan, bộ ngực tròn trịa phơi bày công khai sau làn vải voan mỏng dính, làm đàn ông rệu nước miếng như kẻ khát nước đi qua vườn lê căng phồng chất ngọt ở Nhật.

Vương tôn công tử từ khắp nơi đang ò tới Đồng Pha lan. Những kẻ vô công rồi nghề từ bên Thái sang, chán ngấy thú vui quá cỡ điều ở Vọng các, muốn tìm sự hòa hợp giữa văn minh tột đỉnh và man rợ. Những kẻ ăn trên ngồi trốc ở Vạn tượng, Luang Prabang, Paksé... Những nhà ngoại giao xa nhà mà nhiều tiền, quá nhiều tiền, chưa biết tiêu cách nào cho hết... Những điệp viên lẩn lộn trong cảnh lờng gạt và chém giết quốc tề...

Đột nhiên Văn Bình thờ dài.

Xóm dạ lạc Đồng Pha lan trở nên xa lạ đối với chàng hơn bao giờ hết.

Xóm dạ lạc Đồng Pha lan lại không xa lạ đối với Trần Chương, đại tá điệp báo, chỉ huy trưởng hệ thống gián điệp của tòa đại sứ Bắc Việt tại thủ đô trung lập Vạn tượng.

Không xa lạ không phải vì Trần Chương là khách quen, hoặc có thiện cảm bất dịch với đàn bà đẹp. Mà chính vì Trần Chương đã tạo ra cuộc điều đình bí mật tại Đồng Pha lan.

Vào giờ ấy, Trần Chương còn ngồi trong văn phòng. Thường lệ, sau 5 giờ tòa đại sứ đã đóng cửa. Nhưng thường lệ Trần Chương làm việc quá 5 giờ.

Riêng hôm nay hẳn làm việc từ sáng tinh sương đến tối. Buổi trưa, hẳn chỉ nghỉ một 15 phút để tợp ngum cà phê bông miệng, nhai gấu nghiền miếng xăng ỳch dăm-bông, trò chuyện sơ sài với đại sứ Lê Văn Hiến rồi chúi đầu vào đóng hồ sơ.

Đêm nay, Trần Chương cũng vẫn làm việc. Làm việc không biết đến mấy giờ mới ngủ nữa.

Phòng giấy đóng kín mít, đèn điện được bọc vải để giảm bớt sức sáng, như thể trong thời kỳ phòng thủ thụ động của đại chiến thứ hai. Trần Chương đứng đây, nhìn người đàn ông đứng tuổi mặc com-lê cà vạt chỉnh tề ngồi trong ghế bành đối diện.

— Bác sĩ Hoành nghĩ sao ?

Bác sĩ Hoành là y sĩ giải phẫu thẩm mỹ của tờ chức điệp báo Bắc Việt vừa đáp phi cơ riêng từ Khang Khay về Vạn tượng. Bác sĩ Hoành trạc 45, râu mép lùn phún, vẻ mặt nghiêm nghị, răng thưa, cằm lẹm, suốt ngày lăm li, tỏ ra một nội tâm khó hiểu.

Nghe hỏi, bác sĩ Hoành nhếch mép :

— Kề ra thì không giống lắm. Đại tá gọi tôi về quá gấp nên không thể nào làm kịp. Nếu có thời giờ, từ nửa tháng đến hai tháng thì tôi hy vọng được nhiều hơn. Vì, như đại tá đã biết, muốn giống phải dùng phẫu thuật, và phải có thời giờ để cho vết mổ kéo da non và lành lặn như cũ. Vả lại, thật khó mà giống hẳn hoàn toàn : trên đất Đông dương này khó tìm ra người thứ hai cận thị nặng phải mang

kính số 7, một mắt lại hơi lè, mũi cà chua đỏ lõm miệng cá ngỗng rộng hoác, răng khắp khềnh ám khói thuốc, và...  
Trần Chương cắt lời :

— Tôi cũng biết vậy song không thể làm gì khác hơn nữa. Từ trưa đến giờ, đầu óc tôi choáng váng tưởng như muốn té xỉu vì cặp kính cận thị quá dày, nhưng bây giờ tôi sắp quen rồi. Thỉnh thoảng, tôi gỡ kính ra cũng chẳng sao. Về mũi, miệng và răng thì dễ : mũi tôi gần lớn bằng mũi hẳn, bác sĩ đã chích paraffine dưới da cho nó lớn thêm, đồng thời bôi hóa chất đỏ lõm, bộ răng của tôi cũng chẳng lấy gì làm đều đặn. Riêng về cách đi đứng, có lẽ tôi còn ngượng ngập nhiều.

— Theo nhận xét của tôi, đại tá có lối đi gần giống. Thỉnh thoảng, hẳn mới đi theo lối chữ bát, còn bình thường hẳn vẫn bước đều đặn. Đặc biệt là thói quen nện gót giày của hẳn. Nện gót giày là thói quen của người đàn ông bất lực hoặc có tự ti mặc cảm đối với xã hội. Tôi nhận thấy đại tá quen nện gót giày.

— À, suýt nữa tôi quên. Bác sĩ căn dặn tôi điều gì nữa không ?

— Tôi chỉ xin lưu ý đại tá điều này : giày mà đại tá đang dùng, tôi cố ý làm chặt hơn nữa số, cốt làm đau chân, đại tá phải đi chữ bát. Mai kia, khi đại tá hết đau chân, xin nhét một hạt đậu ván ở gót.

— Cám ơn bác sĩ.

Người được gọi là bác sĩ Hoành xách va li đồ nghề đứng dậy. Ở lại một mình trong phòng, Trần Chương bâng khuâng ngẫm nghĩ đồ đạc. Đêm nay có lẽ là đêm cuối cùng của hẳn trong phòng giấy

ấm cúng và sang trọng này. Trong tương lai, kế hoạch thành công, hẳn sẽ trở về Hà nội, giữ một chức vụ nòng cốt trong bộ tham mưu điệp báo trung ương.

Cử chỉ từ tốn, hẳn thu xếp hồ sơ trên bàn thành nhiều chồng cao ngất. Trước khi từ biệt sứ quán, hẳn cần đọc lại các hồ sơ quan trọng. Hồ sơ được hẳn nghiên ngẫm từng dấu chấm phết mang cái tên quen thuộc : hồ sơ Cửu long.

Trần Chương cúi húi mồ kết sắt.

Lại !ủ sắt đặc biệt này được chế tạo tại Tiệp khắc, dành riêng cho các sứ quan trong phe xã hội chủ nghĩa. Nó gồm ba vỏ thép lồng vào nhau, cốt min, bom, và cả đạn chống chiến xa cũng không phá nổi. Chất cường toan cực mạnh có thể làm sắt chảy ra nước cũng trở thành vô hiệu.

Giả sử đối phương tìm cách phá được tủ kết thì tài liệu bên trong đã cháy thành than. Đó là chưa nói tới những vỏ khí bí mật kinh hồn được giấu trong ổ khóa, và trong từng ngăn tủ, đựng vào là hơi độc tỏa ra, làm ngạt thở, thần kinh tê liệt, hoặc cứng tim mà chết. Phía sau lớp thép thứ ba là một loạt họng súng nhỏ xiu bắn đạn xia nuya. Chỉ cần một viên đạn bằng nửa hột kê bắn xốt da là nạn nhân co quắp chân tay, và tắt thở trong vòng 2 phút phù du.

Tủ sắt của sứ quán có hai ổ khóa khác nhau, duy Trần Chương được giữ chìa. Cả ông đại sứ cũng không được mở, trừ phi được Trần Chương đồng ý.

Rời sứ quán, Trần Chương sẽ giao lại bộ chìa cho ông đại sứ. Dầu có đủ chìa, ông đại sứ cũng

không mở được vì lẽ không biết số khóa chữ thứ ba, và nhất là biết rõ vị trí của các vỏ khí bí mật trong tủ. Nội mai hoặc mốt, một sĩ quan điệp báo cao cấp sẽ từ Hà nội đến, thay thế Trần Chương.

Trần Chương thư người một phút trước tủ kết mở rộng. Đời sống điệp báo cũng giống như miệng két sắt khổng lồ, há rộng ra đón hết nhân tài. Sau nhiều ngày tháng hoạt động, Trần Chương chưa bao giờ thất bại, cho nên hẳn tin tưởng là sẽ thành công lần này, và sẽ thành công vẻ vang.

Cửa mở.

Đại sứ Lê văn Hiến bước vào.

Trần Chương bỏ hai cái chìa vào một phong bì trắng, lấy keo niêm lại rồi ký chận lên trên. Lê văn Hiến nhặt lên, để trên lòng bàn tay, giọng duộm vẻ hân hoan :

— Bao giờ đồng chí lên đường?

Trần Chương ném mầu thuốc lá vào đĩa đựng tàn:

— Trong vòng 30 phút nữa, tôi sẽ gặp họ, và có lẽ lên đường ngay.

— Đồng chí hy vọng thành công không?

— Dĩ nhiên là tràn trề hy vọng. Tôi chỉ hơi bực mình vì đối thủ của chúng ta lần này là Z. 28. Hẳn là kẻ lão luyện trong nghề, phỉnh gạt rất khó. Tuy nhiên, tôi đã nắm được nhược điểm của hẳn. Nội đêm nay, phiên đồng chí đại sứ liên lạc về Trung ương.

— Tôi hoàn toàn tin tưởng vào tài ba lỗi lạc của đồng chí. Song tôi lại lo ngại về phía Thiên Hồng. Dầu sao Thiên Hồng nghe theo lời chúng ta vì bắt buộc. Sự mẹ và em ruột bị hành hạ, nặng

phải hợp tác. Nhưng sau khi tới Saigon nàng có thể thay đổi lập trường. Phương chỉ nàng có người yêu phục vụ dưới quyền lão Hoàng nữa. Theo tôi...

— Kế hoạch đối phó với Thiên Hồng đã được bố trí xong xuôi. Nàng chỉ phải chờ sau khi được gặp tình nhân. Vì tình yêu mù quáng, nàng sẽ quên mẹ và em, nàng có thể đứng tay vào những việc bẩn thỉu và hèn hạ nhất. Cho nên tôi sẽ cho Thiên Hồng sống trên cõi đất này một vài ngày nữa mà thôi.

— Một vài ngày nữa... Giết Thiên Hồng thì hỏng. Dịch sẽ nghi ngờ, kế hoạch của ta sẽ ít có hy vọng thành tựu.

— Đồng chí đại sứ đừng ngại. Lão Hoàng sẽ nghi ngờ nếu Thiên Hồng lần đâu ra chết vì bị đánh lén, bị đầu độc, hoặc bị xe cán... Đẳng này tôi sẽ sắp xếp cho nàng từ trần một cách êm thấm... Trước khi rời Van tuong tôi sẽ nâng ly chúc mừng và nàng sẽ vui vẻ uống rượu với tôi. Trong rượu, tôi đã pha sẵn một hóa chất đặc biệt, mệnh danh là K-4 do sở Kỹ thuật Smerch chế tạo. Uống K-4 vào, thần kinh sẽ bị tê liệt mặc dầu cơ thể vẫn bình thường. Thiên Hồng mất hẳn trí nhớ, rồi trong khoảng thời gian từ 24 đến 72 giờ đồng hồ, tim nàng sẽ ngừng đập. Một trăm nhà bác học quốc tế mang xác chết ra mổ xẻ, nghiên cứu tỉ mỉ, cũng chẳng khám phá được gì, và phải kết luận là nàng thiệt mạng về bệnh tim.

— Gòn Sulô và Hoài Thanh ?

— Đồng chí để tôi định liệu. Mọi việc phải được hoàn tất trước giờ tôi rời sứ quán.

— Lại về vấn đề Phạm Nghị nữa. Dầu sao hẳn

là đại úy điệp báo có thành tích. Nếu...

— Đồng chí đại sứ muốn xử trí ra sao ?

— Triệu hồi hẳn về Hà nội.

— Dĩ nhiên là sau khi tôi đi, hẳn phải hồi hương. Nhưng điều tôi cần nhấn mạnh là Trung ương sẽ phải thủ tiêu hẳn ngay khi đặt chân xuống phi trường Gia lâm. Phạm Nghị đã biết quá nhiều bí mật. Hẳn là thành phần trung kiên, tuy nhiên, trong nghề này, đôi khi vì quyền lợi tối cao của công tác, người ta phải hy sinh cả những thành phần trung kiên nhất. Như tôi chẳng hạn. Ra đi chuyến này là một cuộc phiêu lưu đầy nguy hiểm. Nếu bại lộ, tôi sẽ bị hy sinh. Trung ương không khi nào can thiệp.

— Được. Tôi sẽ liên lạc ngay với Hà nội.

— Cảm ơn đồng chí đại sứ. Điều cần thiết là thủ tiêu Phạm Nghị một cách chóng vánh và kín nhem. Giải pháp lý tưởng là tặng hẳn một ly rượu pha xia-nuya. Đến khi hẳn biết bị đầu độc thì đã muộn.

Đại tá Trần Chương đột nhiên cảm bật.

Giác quan thứ sáu vừa báo cho hẳn một tai nạn ghê gớm. Trong chớp mắt, tay chân Trần Chương lạnh ngắt, tóc gáy hẳn dựng lên tua tủa.

Phía sau, một giọng nói quen thuộc được cất lên:

— Chưa muộn đâu, đồng chí.

Cả hai cùng quay lại. Là sĩ quan điệp báo chuyên nghiệp, am hiểu kỹ thuật và lấy lòng võ nghệ nên Trần Chương quay lại nhanh hơn đại sứ Lê Văn Hiến một giây đồng hồ.

Tuy nhiên, nhanh hay chậm trong lúc này cũng vô ích. Vì ngay sau lưng Lê Văn Hiến và Trần

Chương là khẩu Tokarev, loại súng trận chính xác đáng sợ của Nga sô.

Và người cầm súng là Phạm Nghị, đại úy tình báo của sứ quán Bắc Việt.

Phạm Nghị lia họng súng, giọng cay cú :

— Té ra bây giờ tôi mới biết. Mới biết bộ mặt thật của các đồng chí. Đồ khôn ngoan... giờ tay lên, giờ tay lên, còn khệnh khạng gì nữa...

x

x x

Văn Bình khệnh khạng ném tiền vào cái đĩa vàng 18 ca-ra lòng lầy đặt trước mặt cô gái giữ két.

Trong 10 phút đồng hồ chàng đã tiêu thụ một chai huyết-ky hảo hạng, uống xéch, không sôđa và đá vụn. Sau khi từ quán Love ra, chàng cảm thấy khát lạ lùng. Chàng tưởng như có thể uống hết nước sông Cửu long vẫn chưa hết cơn khát.

Tắc xi đưa chàng về phòng trọ.

Chàng vừa lên đến bậc thang thứ nhất thì gặp Đoàn Minh, tham vụ sứ quán. Chàng nhớ mang máng anh chàng thanh niên đeo kính cận bị gọng vàng Nylor, bút thuốc lá Camel như ống khói tàu thủy này là đệ nhị tham vụ, phụ trách gao tế.

Phần nhiều đệ nhị tham vụ là nhân viên điệp báo. Mỗi lần xuất ngoại, Văn Bình thường vào phòng bí thư, yêu cầu Nguyễn Hương cho coi danh sách đệ nhị tham vụ sứ quán lãnh lương tháng hoặc lương vụ của Sở. Bản danh sách dài 2 trang đánh máy được chàng học thuộc lòng, thậm chí nhớ cả ngày sinh tháng đẻ, ngày nhậm chức tại ngoại quốc của từng người. Tuy nhiên, Đoàn Minh không phải là cộng sự viên của ông Hoàng.

Thấy chàng, Đoàn Minh mừng liu cá lưỡi như lão bá hộ bủn xỉn dao đợc hũ vàng. Mãi hấn mới thốt ra được tiếng «à anh» Văn Bình chia tay, mỉm cười:

— Ha, ha, rờng đến nhà tòm. Thế nào, đêm nay ông đệ nhị tham vụ đến rủ nhà báo xuống xóm Đồng Pha lan phải không?

Đoàn Minh nhìn quanh quất một phút trước khi nói nhỏ :

— Phải, tôi có việc tìm anh. Việc ở xóm Đồng Pha lan, nhưng không phải để giải trí đâu. Tôi ở đây chờ anh đã hơn một giờ. Tưởng anh đi suốt đêm tôi lo sốt vó.

— Ô, đến đâu hay đến đấy, anh sống ở Lào lâu năm rồi mà chưa biết sao? Đặc điểm của dân tộc Lào là mặc kệ, không cần lo nghĩ. Lúc này, tôi thành lừng khừng như người Lào rồi anh ạ. Anh cần tôi việc gì ?

— Không, tôi chỉ có nhiệm vụ đến báo tin cho anh là sáng mai ông đại sứ có mặt tại Vạn tượng. Tòa soạn Buổi Trưa ở Saigon liên lạc với ông đại sứ để xin một cuộc phỏng vấn, và ông đại sứ đã chấp thuận. Sáng mai, yêu cầu anh tới văn phòng đúng 10 giờ.

— Cám ơn anh.

Đoàn Minh chia tay ra bắt, về khoan khoái lộ liễu trên mặt. Trông hấn, người ta có cảm tưởng là hấn vừa trút bỏ được gánh nặng ngàn cân. Không đợi Văn Bình chào trả, Đoàn Minh nhẩy tâng tâng xuống cầu thang, suýt dưng anh bồi từ dưới lên.

Văn Bình ra phòng ăn, kéo ghế, gọi ly cà phê đá, món uống thông thường của lũ quán. Lát nữa,